

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST  
Ngày 01-11-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Thái

*Thẩm phán:* Bà Lê Thị Thanh Thái

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Nhạc

Bà Lưu Thị Hồng

Ông Hoàng Tương

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Dung Thị Mỹ Ái là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:***  
Ông Lê Minh Hoài - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1993 tại Bình Thuận; Tên gọi khác: B; Nơi đăng ký thường trú: thôn PT, xã HC, huyện HTN, tỉnh BT; Chỗ ở trọ: khu phố S, phường PT, thành phố PT, tỉnh BT; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc N và bà Đặng Thị H; Bị cáo chưa có chồng con; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 11/01/2019 đến ngày 13/01/2019, tạm giam từ ngày 14/01/2019; hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Huỳnh Tân T**, sinh năm 1994 tại Bình Thuận; Tên gọi khác: C; Nơi đăng ký thường trú: thôn DT, xã TH, huyện HTB, tỉnh BT; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh T và bà Nguyễn Thị Thu L; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: vào ngày 12/7/2017, bị Tòa án nhân

dân thành phố Phan Thiết xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 tại Bản án số 85/2017/HSST, chấp hành xong vào ngày 18/5/2018; Bị tạm giữ từ ngày 06/01/2019 đến ngày 11/01/2019, tạm giam từ ngày 12/01/2019; hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị X:* Ông Phạm Quang Đ, Luật sư Văn phòng luật sư ĐD thuộc Đoàn luật sư tỉnh BT (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Đặng Thị H, sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: thôn PT, xã HC, huyện HTN, tỉnh BT.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 2000 (có mặt)

2. Ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1991 (có mặt)

Cùng địa chỉ: thôn PT, xã HC, huyện HTN, tỉnh BT.

3. Ông Thông Đức T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn 3, thị trấn ML, huyện HTB, tỉnh BT.

4. Ông Hoàng Ngọc H, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn MH, xã HM, huyện HTN, tỉnh BT.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Thị X là người nghiện ma túy, thông qua mạng xã hội facebook, X quen biết với đối tượng tên Sơn trú tại thành phố Hồ Chí Minh có bán ma túy (không rõ nhân thân, lai lịch). Khoảng cuối tháng 12/2018, X liên lạc với Sơn thông qua facebook hỏi mua 01 kg ma túy đá, Sơn báo giá 420.000.000đồng. Do không đủ tiền nên X hẹn với Sơn sẽ chuyển trước 200.000.000đồng, số tiền còn lại X sẽ trả sau. Sơn đồng ý và cho X số tài khoản mang tên “KT” (X không nhớ số tài khoản và thuộc ngân hàng nào) để chuyển tiền. Khoảng ngày 30/12/2018, X ra Ngân hàng VN TV - chi nhánh Bình Thuận gửi 200.000.000đồng vào tài khoản Sơn đã cho, khi chuyển tiền X sử dụng các thông tin như tên, địa chỉ và số điện thoại không có thật, đồng thời sau khi gửi tiền xong X đã vứt bỏ phiếu chuyển tiền. Sau khi nhận được tiền, Sơn gọi điện thoại cho X (X không lưu và không nhớ số điện thoại của Sơn sử dụng) thông báo đã nhận được tiền và hẹn sẽ ra Phan Thiết giao ma túy (không thông báo ngày giờ cụ thể). Khoảng 12 giờ ngày 06/01/2019, Sơn điều khiển xe ô tô đến trước phòng trọ của X tại khu phố S, phường PT, thành phố PT để giao ma túy (X không nhớ loại xe, biển số gì). Sơn giao cho X 02 gói

nylon bên trong có chứa ma túy đá và thông báo khối lượng ma túy này không đủ 01 kg do X chưa giao đủ tiền. Sau khi nhận được ma túy, X tiếp tục giao cho Sơn 70.000.000đồng, còn nợ lại 150.000.000đồng.

Sau khi nhận ma túy từ Sơn, X phân ra thành 05 gói có kích thước lần lượt như sau: 02 gói có kích thước (15x20)cm, trong đó một gói có ký hiệu 4185 và một gói có ký hiệu 3125; 02 gói có kích thước (10x15)cm; 01 gói có kích thước (05x10)cm. Sau đó, X cất 02 gói có kích thước lớn nhất vào trong két sắt trong phòng ngủ, 03 gói ma túy còn lại X để trên bàn trong phòng ngủ.

Vào khoảng 15 giờ cùng ngày 06/01/2019, Huỳnh Tân T khi đang uống cà phê với Thông Đức T trên đường Nguyễn Hội, thành phố Phan Thiết, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Huỳnh Tân T sử dụng điện thoại di động số 0352.889.... gọi cho X (sim số 0946.677....) để hỏi mua “một hộp năm ma túy đá”, giữa T và X không thỏa thuận giá cả do T đã biết giá của “một hộp năm ma túy đá” là 2.800.000đồng. X đồng ý bán và hẹn T đến phòng trọ của X để giao dịch ma túy. Sau đó, T hỏi mượn xe mô tô hiệu Exciter, biển số 86B3-608... của Thông Đức T để đến phòng trọ của X lấy ma túy, khi mượn xe T nói với Thông Đức T là đi chở bạn gái đến uống cà phê. Khi đến phòng trọ của X, T dùng điện thoại sim số 0352.889.... nhá máy cho X vào sim số 0946.677.... để X ra mở cửa cho T vào. X vào phòng ngủ lấy 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo 01 đầu, kích thước khoảng (04x07)cm và phân một ít ma túy từ gói ma túy có kích thước (05x10)cm (là gói có kích thước nhỏ nhất trong số ma túy vừa mua của Sơn đang để trên bàn) để được 01 gói ma túy có khối lượng 05gam để bán cho T. Sau đó, X đi ra phòng khách để gói ma túy vừa phân được trên bàn cạnh hồ cá. Tại đây, T xin thêm X 02 gói nylon có kích thước (04x07)cm, bằng với gói ma túy vừa mua của X để phân thành 03 gói ma túy có kích thước giống nhau. Sau khi phân ma túy xong, T để 2.800.000đồng lên bàn (vị trí mà X để ma túy cho T), sau đó T lấy 01 trong 03 gói ma túy vừa mua được của X cất vào trong ví da màu đen để trong túi quần jean phía sau, bên trái; 02 gói nylon chứa ma túy còn lại T cất vào trong túi quần jean phía trước bên phải và ra về.

Đến khoảng 16 giờ ngày 06/01/2019, khi T điều khiển xe mô tô biển số 86B3-608... về đến khu phố B, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Bình Thuận bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ của T các vật chứng sau: 01 ví da màu đen được cất bên trong túi quần phía sau, bên trái, bên trong ví da chứa 01 gói ma túy có kích thước (04x07)cm, ký hiệu M1; 02 gói nylon chứa ma túy có kích thước mỗi gói (04x07)cm thu giữ trong túi quần trước, bên phải của T, ký hiệu M2; 01 gói nylon chứa ma túy có kích thước (01x3,5)cm thu giữ trong túi quần trước bên phải của T, ký hiệu M3, T khai đây là gói ma túy do đối tượng tên Nhí (không rõ nhân thân, lai lịch) cho T để sử dụng vào khoảng 14 giờ ngày 05/01/2019. Ngoài ra, thu giữ của T 01 điện thoại di động màu đen, có

chữ Nokia, bên trong có sim số 0352.889.264; 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, có chữ iphone, bên trong có sim số 0931.358.041 và 01 xe mô tô hiệu Exciter, biển số 86B3-608.69.

Căn cứ lời khai của Huỳnh Tân T, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bình Thuận đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Nguyễn Thị X tại khu phố S, phường PT, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận, thu giữ các vật chứng sau: 01 kết sắt bằng kim loại, bên trong kết sắt chứa 02 bịch nylon kích thước (15x20)cm, bên trong mỗi bịch đều chứa tinh thể màu trắng; 02 bịch nylon có nhíp kéo một đầu, mỗi bịch có kích thước (10x15)cm, bên trong mỗi bịch đều chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước (05x10)cm; 05 gói nylon hàn kín, kích thước khác nhau, bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng, đây là các gói ma túy của một đối tượng tên Nam (không rõ nhân thân, lai lịch) cho X để sử dụng vào trước thời điểm bị bắt khoảng từ 02-03 ngày. Tổng cộng, Cơ quan điều tra đã thu giữ của X 10 gói nylon có chứa ma túy, được niêm phong và ký hiệu M4. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận thu giữ của X số tiền 50.850.000 (bao gồm 2.800.000 đồng X vừa bán ma túy cho T); 02 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu bạc đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xám; 03 cân tiểu ly và 01 máy đếm tiền. Sau khi khám xét chỗ ở của X và thu giữ được những tang vật nêu trên, Cơ quan điều tra đã đưa X về trụ sở để làm việc. Lợi dụng sơ hở của cán bộ điều tra, X đã bỏ trốn khỏi trụ sở cơ quan Công an, đến ngày 10/01/2019 thì X bị bắt tại huyện Hàm Thuận Nam cùng các tang vật sau: 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 04 thẻ sim điện thoại chưa qua sử dụng; 100.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và 01 xe mô tô hiệu Exciter, biển số 86B4-385.14.

Ngày 06/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận ra Quyết định trưng cầu giám định số 42/PC04 đối với số ma túy thu giữ trong phòng của X và trong người của T. Tại Kết luận giám định số 19/KLGD-PC09 ngày 08/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận xác định:

Mẫu M1 có khối lượng 0,8647gam là Methamphetamine (thu giữ trong ví da màu đen, ở túi quần sau, bên trái của T).

Mẫu M2 có khối lượng 4,0734gam là Methamphetamine (thu giữ trong túi quần trước bên phải của T).

Mẫu M3 có khối lượng 0,1326 gam là Methamphetamine (thu giữ trong túi quần trước, bên phải của T, gói ma túy này theo lời khai của T là của đối tượng tên Nhí cho).

Tổng khối lượng Methamphetamine T tàng trữ là 5,0707gam.

Mẫu M4 có khối lượng 822,7058gam là Methamphetamine (được thu giữ

trong phòng trọ của X).

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định gồm:

- 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,5748gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 19/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 3,7380gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 19/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì số 19/3, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (trong quá trình giám định mẫu M3 đã được sử dụng hết).

- 10 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 769,0823gam mẫu M4 còn lại sau giám định, được niêm phong trong hộp số 19/4, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

*Các vật chứng trong vụ án gồm:*

- 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,5748gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 19/1; 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 3,7380gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 19/2; 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì số 19/3; 10 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 769,0823gam mẫu M4 còn lại sau giám định, được niêm phong trong hộp số 19/4.

- 01 điện thoại di động màu đen, có chữ Nokia, bên trong có sim số 0352.889.264, 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, có chữ Iphone, bên trong có sim số 0931.358.041 và 01 ví da màu đen;

- 01 điện thoại di động vỏ màu xám, có chữ OPPO bên trong có sim 0946.677.091; 01 điện thoại di động vỏ màu bạc đồng, có chữ OPPO bên trong có sim 0906.677.091; 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen mặt sau có chữ OPPO; 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen, mặt sau có chữ OPPO, bên trong chứa sim số 0928.207.231 và 01 sim không thể xác định số.

- 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen, có chữ Samsung bên trong có sim số 0867.427.422 và số 0326.091.291.

- 03 cân tiểu ly; 01 máy đếm tiền không có nhãn hiệu; 01 kết sắt bằng kim loại kích thước (18x18x22)cm; 01 túi xách bằng vải, màu đen có chữ Moschino; 04

thẻ sim điện thoại chưa qua sử dụng.

- 150.850.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Exciter, biển số 36B3-608.69 thu giữ của Huỳnh Tân T, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là ông Thông Đức P, là cha của Thông Đức T. Khi cho T mượn xe, ông P và Thông Đức T không biết việc T sử dụng để đi mua ma túy nên Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bình Thuận đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 86B4-385.14 thu giữ khi bắt truy nã đối với X, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là bà Võ Thị Q, ngày 10/01/2019 con bà Q là Hoàng Ngọc H sử dụng chiếc xe mô tô trên đang chở X thì bị cơ quan Công an bắt giữ. Khi H sử dụng xe mô tô này để đến chở X thì H không biết X đang bị truy bắt về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nên Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bình Thuận đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSBT-P1 ngày 09/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thị X về 02 tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249, khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Huỳnh Tân T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

### ***Tại phiên tòa:***

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

#### **1. Về hình phạt:**

- \* Đối với bị cáo Nguyễn Thị X:

Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55; Xử phạt bị cáo từ 18 năm đến 20 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 3 năm đến 4 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo X phải chấp hành từ 21 năm đến 24 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2019.

Áp dụng: khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo X 50.000.000đồng để sung vào ngân sách Nhà nước; Áp dụng: khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự tịch thu số tiền 88.050.000đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

- \* Đối với bị cáo Huỳnh Tân T:

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 6 năm đến 7 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

\* Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,5748gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 19/1, 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 3,7380gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 19/2; 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì số 19/3; 10 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 769,0823gam mẫu M4 còn lại sau giám định, được niêm phong trong hộp số 19/4.

+ 01 ví da màu đen của Huỳnh Tân T do không còn giá trị sử dụng.

\* Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động màu đen, có chữ Nokia của Huỳnh Tân T; 01 điện thoại di động vỏ màu xám, có chữ Oppo và tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.800.000đồng của Nguyễn Thị X do phạm tội mà có.

+ 03 cân tiểu ly, 01 máy đếm tiền không có nhãn hiệu; 01 kết sắt bằng kim loại kích thước (18x18x22)cm; 01 túi xách bằng vải, màu đen có chữ Moschino.

\* Trả lại cho Nguyễn Thị X:

+ 01 điện thoại di động vỏ bạc màu đồng, có chữ Oppo bên trong có sim 0906.677.091; 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen mặt sau có chữ Oppo; 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen, mặt sau có chữ Oppo, bên trong chứa sim số 0928.207.231 và 01 sim không thể xác định số.

+ 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen, có chữ Samsung bên trong có sim số 0867.427.422 và số 0326.091.291, và 04 thẻ sim điện thoại chưa qua sử dụng.

\* Trả lại cho Huỳnh Tân T: 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, có chữ Iphone, bên trong có sim số 0931.358.041.

\* Tiếp tục tạm giữ số tiền còn lại 10.000.000đồng của Nguyễn Thị X để đảm bảo thi hành án.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị X:

+ Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo X và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên, vì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có 02 người bác tham gia cách mạng, trong đó có 01 người được tặng thưởng Huy chương Chiến sỹ vẻ vang theo quy định tại điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Về khoản tiền 100.000.000đồng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo, vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xác định tư cách người tham gia tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai số tiền 100.000.000đồng thu giữ trên người của bị cáo khi bị bắt theo quyết định truy nã ngày 11/01/2019 là do bị cáo lấy trộm của mẹ bị cáo là bà Đặng Thị H; bà H khai nhận số tiền này bà bị mất trộm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

[1.2] Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/QĐXXST-HS ngày 10/10/2019 xác định bà Đặng Thị H là người làm chứng, nên căn cứ Điều 65 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xác định lại tư cách tham gia tố tụng của bà Đặng Thị H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cho phù hợp. Bà Đặng Thị H đã được Hội đồng xét xử giải thích về quyền và nghĩa vụ của mình và đồng ý, không có ý kiến gì về việc thay đổi tư cách tham gia tố tụng này.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị X thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa là hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, nên đủ cơ sở để kết luận:

[3.1] Vào khoảng 16 giờ ngày 06/01/2019, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Bình Thuận bắt quả tang bị cáo Huỳnh Tân T tàng trữ trái phép chất ma túy, khi bị cáo đang điều khiển xe mô tô biển số 86B3-608.69 tại khu phố 4, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, với khối lượng 5,0707gam Methamphetamin; Trong đó có 4,9381gam vừa mua của bị cáo Nguyễn Thị X và 0,1326gam do đối tượng tên Nhí cho bị cáo T sử dụng. Qua khám xét nhà bị cáo Nguyễn Thị X đang thuê trọ (tại khu phố S, phường PT, thành phố PT) theo lời khai của bị cáo Huỳnh Tân T, Cơ quan điều tra đã bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị X tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 822,7058gam Methamphetamin.

[3.2] Khối lượng Methamphetamin nêu trên được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận giám định và kết luận tại Bản Kết luận giám định số 19/KLGĐ-PC09 ngày 08/01/2019.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Tân T khai nhận số ma túy đá (Methamphetamin) bị bắt giữ do mua của bị cáo Nguyễn Thị X 4,9381gam và 0,1326gam được đối tượng tên Nhí cho, mục đích tàng trữ để sử dụng. Còn bị cáo Nguyễn Thị X thừa nhận đã bán cho bị cáo Huỳnh Tân T 4,9381gam Methamphetamin, riêng 822,7058gam Methamphetamin thu giữ tại nhà trọ của bị cáo là do bị cáo mua của đối tượng tên Sơn ở thành phố Hồ Chí Minh, không rõ họ tên và địa chỉ, mục đích tàng trữ để sử dụng dần, do bị cáo nghiện ma túy. Do đó, Viện kiểm sát tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thị X về 02 tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Huỳnh Tân T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xem xét cụ thể tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[5.1] Đối với bị cáo Nguyễn Thị X: đã có hành vi tàng trữ trái phép một khối lượng lớn chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính, nên cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc; Đồng thời, cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo về cả hai tội như ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, nhưng cần nhắc mức phạt tiền phù hợp để đảm bảo khả năng thi hành án của bị cáo.

[5.2] Đối với bị cáo Huỳnh Tân T: vào ngày 12/7/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong vào ngày 18/5/2018. Đến ngày 06/01/2019, tiếp tục phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nên thuộc trường hợp “*Tái phạm*” là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự, nên cũng cần phải xử lý nghiêm.

[6] Tuy nhiên, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Thị X, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần nhắc quyết định mức hình phạt cho phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với các vật chứng thu giữ của bị cáo Huỳnh Tân T, gồm:

- 01 điện thoại di động màu đen, có chữ Nokia, bên trong có sim số 0352.889.264 dùng để liên lạc với bị cáo Nguyễn Thị X để mua ma túy, đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định trong 03 phong bì màu trắng đã được niêm số 19/1, 19/2, 19/3 ngày 09/01/2019 là vật cấm tàng trữ và 01 ví da màu đen có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, có chữ Iphone, bên trong có sim số 0931.358.041 của bị cáo Huỳnh Tân T không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[7.2] Đối với các vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị X, gồm:

- 01 kết sắt bằng kim loại bị cáo Nguyễn Thị X dùng cất giấu ma túy, 01 điện thoại Oppo màu xám, có chứa sim điện thoại số 0946.677... bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy; số tiền 2.800.000đồng là tiền có được từ việc bán ma túy cho bị cáo Huỳnh Tân T; 03 cân tiểu ly và 01 máy đếm tiền không có nhãn hiệu là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội, nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 hộp màu trắng đã được niêm phong số 19/4 ngày 09/01/2019 là vật cấm tàng trữ nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- 03 điện thoại di động, mặt sau có chữ Oppo, trong đó có 01 cái màu đồng bạc, bên trong có chứa sim số 0906.677..., 01 cái màu đen không xác định sim số, 01 cái màu đen bên trong chứa sim số 0928.207...; 01 điện thoại di động, mặt sau có chữ Samsung bên trong có chứa sim số 0867.427...; 01 túi xách màu đen bằng vải và 04 thẻ sim của bị cáo Nguyễn Thị X không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- Riêng số tiền 100.000.000đồng thu giữ trên người của bị cáo khi bị bắt theo quyết định truy nã:

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị X đều khẳng định số tiền này bị cáo mượn của mẹ bị cáo là bà Đặng Thị H; nhưng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thay đổi lời khai và cho rằng bị cáo đã lấy trộm của mẹ bị cáo. Còn bà Đặng Thị H cũng khai nhận số tiền này của bà bị mất trộm.

Về tình tiết này chưa thể làm rõ tại phiên tòa, nên cần thiết kiến nghị Cơ quan điều tra tiến hành điều tra xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật, còn số tiền 100.000.000đồng không chứng minh được có liên quan đến hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án này, Hội đồng xét xử không có căn cứ để tiếp tục tạm giữ nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị X phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Huỳnh Tân T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- **Căn cứ vào:** điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249; khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị X 20 (hai mươi) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 03 (ba) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Thị X phải chấp hành hình phạt 23 (hai mươi ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2019.

Hình phạt bổ sung:

1. Đối với tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”: Phạt bị cáo Nguyễn Thị X 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

2. Đối với tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”: Phạt bị cáo Nguyễn Thị X 18.050.000đồng (*Mười tám triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- **Căn cứ vào:** điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Tân T 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2019.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Đối với bị cáo Huỳnh Tân T:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen, có

chữ Nokia, số imei 353779048167..., bên trong có sim số 0352.889....

+ Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) phong bì màu trắng đã được niêm phong số 19/1, 19/2, 19/3 ngày 09/01/2019, trên phong bì có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu, hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận (bên trong có chứa ma túy) và 01 ví da màu đen.

+ Trả lại cho bị cáo Huỳnh Tân T: 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, mặt trước màu trắng, mặt sau có màu vàng đồng – trắng, có chữ Iphone, số imei 356680083114..., bên trong có gắn sim số 0931.358....

## 2. Đối với bị cáo Nguyễn Thị X:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) két sắt bằng kim loại màu đen, có kích thước (18 x 18 x 22)cm; 01 (một) điện thoại di động vỏ màu xám, mặt sau có chữ Oppo, bên trong có chứa sim số 0946.677..., mặt khẩu “010389”, được đựng trong phong bì niêm phong màu trắng, trên phong bì có chữ ký của Đinh Văn Biên, Nguyễn Thị Đào, Nguyễn Thị X và Võ Chế Duẩn; 03 (ba) cân tiểu ly; 01 (một) máy đếm tiền, không có nhãn hiệu và số tiền 2.800.000đồng (trong số tiền 150.850.000đồng bị thu giữ).

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) hộp màu trắng đã được niêm phong số 19/4 ngày 09/01/2019, trên hộp có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu, hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận (bên trong có chứa ma túy).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị X: 01 (một) điện thoại di động vỏ màu bạc đồng, mặt sau có chữ Oppo, bên trong có chứa sim số 0906.677..., được đựng trong phong bì niêm phong màu trắng, trên phong bì có chữ ký của Đinh Văn Biên, Nguyễn Thị Đào, Nguyễn Thị X và Võ Chế Duẩn; 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng màu đen, mặt sau có chữ Oppo, bên trong chứa sim số 0928.207.... và 01 (một) sim không xác định sim số; 01 điện thoại di động dạng cảm ứng màu đen, mặt sau có chữ Oppo không xác định sim số; 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen, mặt sau có chữ Samsung, bên trong có chứa sim số 0867.427... và sim số 0326.901..., số imei 1: 359991096725..., số imei 2: 3599920967225...; 01 (một) túi xách màu đen bằng vải, trên túi xách có chữ MOSCHINO và 04 thẻ sim điện thoại có kích thước giống nhau, chưa qua sử dụng, có đặc điểm: 01 (một) thẻ sim có chữ Viettel và dãy số 867486..., 01 (một) thẻ sim có chữ Viettel và dãy số 867406...; 01 (một) thẻ sim có chữ Vietnamobile, số thuê bao 0584860... và 01 (một) thẻ sim có chữ Vietnamobile, số thuê bao 0584860....

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 48.050.000đồng (*Bốn mươi tám triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng*) của bị cáo Nguyễn Thị X (trong số tiền 150.850.000đồng bị thu giữ) để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị X 100.000.000đồng (*Một trăm triệu đồng*)

trong số tiền 150.850.000đồng bị thu giữ.

(Các vật chứng và số tiền nêu trên theo Biên bản giao, nhận vật chứng vụ án ngày 11/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận (PC04) và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận).

- **Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Thị X, Huỳnh Tân T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam điều tra, xác minh lời khai của bị cáo Nguyễn Thị X về việc đã lấy trộm của bà Đặng Thị H. 100.000.000đồng và xử lý theo quy định của pháp luật.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Người bào chữa;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- PV06, PC04, Trại 1 (Công an tỉnh Bình Thuận);
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Thái**